

Số: 1320A /TB-ĐKKVCP

Cửa Ông, ngày 28 tháng 11 năm 2025

## THÔNG BÁO

### Về việc yêu cầu báo giá hóa chất xét nghiệm định lượng Glucose, AST, ALT, Cholesterol toàn phần

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn đơn vị cung cấp Hóa chất xét nghiệm định lượng Glucose, AST, ALT, Cholesterol toàn phần phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả  
Địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cửa Ông, Quảng Ninh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:  
Bà: Phạm Thị Hồng Thúy, TP. Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế.  
Số điện thoại: 0963.023.322; Email: hcqtbvdkkvcp@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:  
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế.  
Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033940116.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2025 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 07 tháng 12 năm 2025  
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2025.

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị): *Chi tiết tại phụ lục I đính kèm*
- Bảng cung cấp thông tin hàng hóa và chào giá: *Chi tiết tại phụ lục II đính kèm*
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: cung cấp, bàn giao nghiệm thu hàng hóa tại kho Vật tư hóa chất, phòng HCQT-VT, TB, YT của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả.
- Thời gian cung cấp hàng hóa: trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:  
- Tạm ứng: không áp dụng  
- Thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu và nhà thầu cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo quy định.

6. Các thông tin khác (nếu có).

Kính mời các Công ty/ đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa nêu trên, báo giá và điền đầy đủ thông tin chi tiết của hàng hóa theo mẫu báo giá tại **phụ lục II** đính kèm.

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả trân trọng thông báo. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website: BVĐKKVCP;
- Lưu: VT, HCQT-VT, TBYT. 

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Thanh**

## PHỤ LỤC I

### Danh mục thiết bị y tế ( vật tư, hóa chất xét nghiệm)

(Kèm thông báo số : 1320A /TB-ĐKKVCP ngày 28/11/2025 )

STT	Nội dung yêu cầu về danh mục hàng hóa và các thông tin liên quan về kỹ thuật (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
I.	<b>Hoá chất sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa AU480. (hãng sản xuất: Beckman Coulter/Hoa Kỳ)</b>		
A.	<b>Yêu cầu chung cho các loại hóa chất</b>		
	- Hóa chất mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây		
	- Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương. - Xuất xứ hóa chất: Hàng hóa có xuất xứ tại các nước thuộc nhóm G7.		
B.	<b>Yêu cầu danh mục hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa AU480. ( 04 danh mục)</b>		
1	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng Glucose</b> Thành phần: Dung dịch đệm PIPES (pH 7,6) 24 mmol/L; ATP $\geq 2$ mmol/L; NAD <sup>+</sup> $\geq 1,32$ mmol/L; Mg <sup>2+</sup> 2,37 mmol/L; Hexokinase $\geq 0,59$ kU/L; G6P-DH $\geq 1,58$ kU/L ; Phương pháp: Enzymatic (hexokinase method); Dải tuyến tính: Huyết thanh/ huyết tương / dịch não tủy: 0,6 – 45,0 mmol/L, Nước tiểu: 0,2 – 45 mmol/L; Bước sóng: 340 nm; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu và dịch não tủy; Độ lặp lại: CV $\leq 3\%$ ; Độ chụm toàn phần: CV $\leq 5\%$ ; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 13 test	ml	300
2	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng AST</b> Thành phần: Tris buffer, pH 7,65 (37°C) 80mmol/L; L-aspartate 240mmol/L; 2-Oxoglutarate 12mmol/L; LDH $\geq 0,9$ kU/L; MDH $\geq 0,6$ kU/L; NADH 0,2mmol/L ; Phương pháp: Dựa trên khuyến cáo của IFCC; Dải tuyến tính: 3 – 1000 U/L (0,05 – 16,7 $\mu$ kat/L); Bước sóng: 340 nm; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương; Độ lặp lại: CV $\leq 5\%$ ; Độ chụm toàn phần: CV $\leq 10\%$ ; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 8 test	ml	480
3	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng ALT</b> Thành phần: Tris buffer pH 7,15 (37°C) 100mmol/L; L-Alanine 500mmol/L; 2-Oxoglutarate 12mmol/L; LDH $\geq 1,8$ kU/L; NADH 0,2mmol/L; Phương pháp: Dựa trên khuyến cáo của IFCC; Dải tuyến tính: 3 – 500 U/L (0,05 – 8,33 $\mu$ kat/L); Bước sóng: 340 nm; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương; Độ lặp lại: CV $\leq 5\%$ ; Độ chụm toàn phần: CV $\leq 10\%$ ; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 6 test	ml	576
4	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng Cholesterol toàn phần</b> Thành phần: Dung dịch đệm photphat (pH 6,5) 103 mmol/L; 4-Aminoantipyrine 0,31 mmol/L; Phenol 5,2 mmol/L; Cholesterol esterase $\geq 0,2$ kU/L (3,3 $\mu$ kat/L); Cholesterol	ml	90

oxidase $\geq 0,2$ kU/L (3,3 $\mu$ kat/L); Peroxidase $\geq 10$ kU/L (166,7 $\mu$ kat/L); Phương pháp: Enzymatic; Dải tuyến tính: 0,5 – 18,0 mmol/L (20 – 700 mg/dL); Bước sóng: 540 nm; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương; Độ lặp lại CV $\leq 3\%$ Độ chụm toàn phần: CV $\leq 3\%$ ; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 22 test		
<b>Tổng cộng: 04 danh mục</b>		

**PHỤ LỤC II**  
**BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ BÁO GIÁ**

(Kèm thông báo số: 1320A /TB-ĐKKVCP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

**Thông tin của đơn vị báo giá**  
(tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

**BẢNG BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh Viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, chúng tôi....(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá ( gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Stt	Tên hàng hóa, thiết bị y tế	Tên thương mại, ký mã hiệu, model sản phẩm. Quy cách, đóng gói	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Thông số kỹ thuật cơ bản của sản phẩm	Mã HS	Hãng, nước sản xuất	Hãng, nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm thuế)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1											
2											
3											

**Ghi chú:** - Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế.

- Đơn vị phải cung cấp đầy đủ thông tin vào các cột chưa điền thông tin.

- Đơn vị cung cấp kèm theo bản scan hợp đồng đã trúng thầu trong vòng 12 tháng gần nhất (nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2025. (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Ngày ..... tháng ..... năm

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(ký tên, đóng dấu (nếu có))